

THĂNG BẰNG & CÔNG BẰNG

VÕ HIẾU NGHĨA

(24/05/2011)

Trước hết chúng ta sẽ xem định nghĩa của hai từ này như thế nào, để dựa trên cơ sở đó mà thảo luận.

- 1.- **Thăng bằng Vật lý** : Thế của vật hay thân thể giữ được không bị đổ; Cân bằng, không nghiêng lệch về một phía nào.
Giữ cho người thăng bằng trên dây.
- 2.- **Thăng bằng Tâm lý** : Trạng thái tâm lý giữ được bình thường, không bị nghiêng ngả, dao động bất bình thường.
Tâm trạng mát thăng bằng.
- 3.- **Thăng bằng thu chi** : Làm cho trở thành thăng bằng trong cán cân thu chi.
- 4.- **Thăng bằng kiềm-toan** (giữa base và acid) : acid có độ pH <7; Base có độ pH >7; Thăng bằng kiềm toan của nước cất có độ pH=7.



- 5.- **Cân thăng bằng** : cân để tính trọng lượng của một vật bằng thanh cân bằng ngang, một bên là vật, một bên là quả cân. Người ta cũng dùng hình tượng này áp dụng cho **cán cân công lý**.
- 6.- **Thước thủy thăng bằng** trong xây dựng, nhờ vào giọt nước thăng bằng hiện ở giữa thước.
- 7.- **Thăng bằng trong Y khoa**, nơi những người bị bệnh mất thăng bằng do viêm tai giữa, thiếu năng tuần hoàn não (cerebral anemia) hay rối loạn tiền đình (vestibular disorder). **Mất thăng bằng (Imbalance hay Desequilibre)**: Đi đứng không vững vì bệnh tai trong, kém thị giác; hư hao giây thần kinh ở chân; bệnh thần kinh ngoại biên, tủy sống, tiểu não, trong bệnh Parkinson, viêm xương khớp; do tác dụng của dược phẩm như thuốc trị kinh phong, thuốc an thần, thuốc ngủ, thuốc trị bệnh lao.

8.- **Thăng bằng xã hội.** Một xã hội được thăng bằng, dĩ nhiên không bắt buộc phải tuyệt đối, có nghĩa là một xã hội phải không có những khác biệt quá lớn về chất : không có người giàu quá mức với hàng nghìn tỷ bạc cũng như không có những người nghèo quá đói kém không có đến một đồng. Hay về lượng : cách biệt không quá lớn giữa các số lượng người nghèo quá nhiều và người giàu thiếu số nhưng lại nắm lượng tài sản quá khổng lồ.

9.- **Công bằng xã hội.** Francois Bourguignon định nghĩa: “Đó là sự **công bằng trong các cơ hội**”. Đó là sự công bằng trước khi người ta có thể được biết một hoạt động kinh tế sẽ đem đến kết quả gì. Đó là việc dân chúng được:

- Bình đẳng trong các công cụ kinh tế như tín dụng,
- Được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ giáo dục,
- Được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ y tế,
- Được bước vào thị trường lao động mà không bị phân biệt đối xử...
- Được công bằng giữa QUYỀN LỢI và NGHĨA VỤ. Ở những nước khác thì ta có thể áp dụng câu “Ask not what the country can do for you, but ask what you can do for the country” (không hỏi Tổ quốc đã làm gì cho anh, mà phải hỏi là anh đã làm gì cho Tổ quốc). Ở nước mình thì phải hỏi ngược lại. Nguyên bản là : “ask not what America will do for you, but what together we can do for the freedom of man. “ trong diễn từ của Tổng thống Mỹ John F. Kennedy.

Thế nào là sự phát triển trong công bằng?

Trước hết cần xác định thế nào là công bằng? Công bằng xã hội về phương diện kinh tế không có nghĩa là thành quả phát triển của xã hội được chia đồng đều cho mọi người. Công bằng trước hết phải được hiểu là sự bình đẳng trong cơ hội (equal opportunity), cơ hội làm việc, cơ hội đầu tư, nghĩa là bình đẳng trong việc tiếp cận những cơ hội mà với cố gắng và năng lực con người có thể đạt đến một mức sống cao hơn hiện nay. Mặt khác, những cơ hội như vậy phải có nhiều mới đáp ứng được nhu cầu làm việc của mọi tầng lớp dân chúng.

Nói khác đi, nếu mọi tầng lớp dân chúng đều có cơ hội tham gia quá trình phát triển và được hưởng thành quả tương ứng với sức lực, khả năng và trí tuệ của họ thì đó là sự phát triển trong công bằng. Có thể nói, phát triển là sự tạo ra không ngừng những cơ hội làm việc và công bằng khi mọi người trong xã hội được tiếp cận bình đẳng những cơ hội đó. Trong trường hợp này, thành quả của sự phát triển sẽ được phân phối một cách công bằng (và không nhất thiết phải đồng đều), nghĩa là sự cách biệt về lợi tức (mức thu nhập) giữa các giai tầng trong xã hội chỉ ở một khoảng cách thoả đáng, phản ảnh sự cách biệt trong cố gắng, trong khả năng và trí tuệ của từng người.

Công bằng cần được xem như là yếu tố chủ yếu của mọi sách lược giảm nghèo và làm cho đất nước càng ngày càng giàu mạnh..

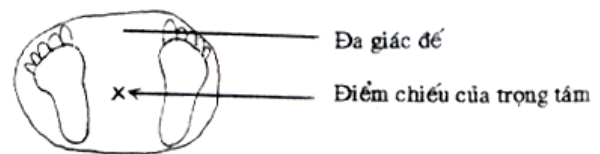
A.- VỀ THĂNG BẰNG VẬT LÝ : THỂ ĐỨNG TÁN TRONG VÕ HỌC

Trong các đòn thế của võ học, các yếu tố sợ hãi, đau và mất thăng bằng là những thành phần quan trọng hơn cả.

Khi ta xĩa ngón tay vào hai nhĩn cầu của một người, tạm gọi là đối thủ, thì y tức thời phản ứng bằng cách nhắm mắt theo phản xạ tự nhiên. Yếu tố mỗi nguy hiểm, nổi đe dọa gây ra sự khiếp đảm và như thế đối thủ rơi vào thế hạ phong và dễ dàng bị mất kiểm soát, bị khống chế. Đây là cơ sở cho việc sử dụng Atemi trong Aikido tung một đòn Atemi để gây hoang mang, hoảng loạn... mà không cần làm tổn thương uke. (**BS Phùng Trung Hùng Thuyết trình tại Đạo đường Đakao 10.**)

Yếu tố kế tiếp là ý thức về mình trong không gian : **cảm giác thăng bằng.**

Trong Aikido, các đòn ném (nage waza) chủ yếu dựa vào cảm giác này để thi triển. Môn sinh sử dụng các kỹ thuật để đưa đối thủ vào tình trạng mất thăng bằng và ném đối thủ. Cơ chế giữ thăng bằng cho cơ thể cần được hành giả Aikido thấu triệt, để việc thi triển kỹ thuật đạt được hiệu quả cao.



Tương tự trong Judo bạn chỉ có thể vật ngã đối thủ sau khi đã làm họ bị mất thăng bằng, rồi sau đó mới dùng đến những đòn ném, vật như Soei Nage, Ippon Soei Nage, Uchi Mata....

B.- VỀ THĂNG BẰNG TÂM LÝ

**** THĂNG BẰNG GIỮA LÝ TRÍ VÀ TÌNH CẢM**

Người thì cho là **Lý trí** phải là yếu tố quyết định. Đó là Aristotle và Plato. Đối với hai ông, lý trí là quan năng đặc biệt của con người, nó phán xét chính xác cái gì tốt và hướng con người đi theo những mục tiêu đúng. Nếu có sự tranh chấp giữa Lý trí và Tình cảm, thì Lý trí phải được ưu tiên sử dụng.

Theo phái khắc kỷ Epictetus và Marcus Aurelius, không có gì được phép khuấy động tiến trình chung cho sự phán xét của chúng ta hoặc sự điềm tĩnh bên trong của chúng ta. Chúng ta phải “khắc kỷ chịu đựng” ngay cả khi đối mặt với cái chết của những người thân yêu (La mort du Loup), những nỗi khổ của riêng mình, thái độ của thế gian đối với chúng ta, những thảm họa chung hay riêng. Những người Khắc kỷ nhắm tới việc giải thoát khỏi những đam mê, chứ không nhắm tới việc làm chủ và tham gia của họ vào đời sống đạo đức.

Một số người khác thì cho yếu tố quyết định phải là Tình cảm. Các triết gia trường phái Lãng mạn Đức ở cuối thế kỷ 18 và đầu thế kỷ 19 – các tác giả như Schelling, Schleiermacher, và Novalis – nhấn mạnh tính ưu trội của cảm xúc,

tưởng tượng, và trực giác trong việc thu nhận tri thức và sự toàn mãn của cuộc sống. Họ cho rằng lý trí phân tích không đủ và làm lạc trong nỗ lực của con người nhằm tìm kiếm những chiều sâu của sự tồn tại.

Nhà thơ Anh William Blake trình bày một quan điểm tương tự như lời phản kháng mang tính tiên tri đối với sự cắt nát cuộc sống nguyên vẹn của con người bởi tư duy thuần lý và bởi khoa học hiện đại cùng công nghệ. Ông cho thấy sự tương phản giữa ánh sáng rực rỡ của sự thèm khát được thỏa mãn với những hậu quả khô héo của việc kiêng khem.

Có gì mạnh hơn Tình **Yêu**, có gì mạnh hơn Hận **Thù**, hận thù gia tộc, Hận thù xã hội, hận thù giai cấp. Chính Tình Yêu hay Hận Thù mới gây ra những cuộc chiến tranh cách mạng, cách mạng dân chủ, cách mạng giai cấp. Họ cho rằng Lý tưởng là tình trạng xa rời hoặc lãnh đạm hoàn toàn – sự vô cảm theo nghĩa đen – đối với bất kỳ cái gì có thể kích động và quấy rầy chúng ta.

Quan điểm của **Sigmund Freud** không tương đồng với các lập trường cơ bản trên. Như những người Hy Lạp, ông cho rằng cảm xúc phải được kiểm soát để đạt tới những mục đích của cuộc sống. Nhưng suy nghĩ của ông chủ yếu có tính chất sinh vật học hơn là đạo đức. Để hướng những đòi hỏi của cảm xúc vào những điều kiện thực tế của cuộc sống, ông nói, “hứa hẹn sự an toàn và thành công to lớn” hơn sự nuông chiều buông thả. Sự kềm chế cảm xúc, mặt khác, dễ dẫn tới những trạng thái tinh thần khác thường hoặc loạn thần kinh. Freud khuyên chúng ta nên cố gắng hết sức để có thể điều chỉnh những xung lực cảm xúc bản năng theo những thực tại của tự nhiên và xã hội. Chúng ta phải tránh cả sự nuông chiều lẫn đàn áp cảm xúc. Tốt nhất theo Freud là sự toàn vẹn và cân bằng chống lại những bão táp cảm xúc bên trong và những áp lực xã hội bên ngoài.

Trong thực tế rất ít khi đạt được sự thăng bằng giữa lý trí và tình cảm, nếu có được thì đó là một trong các sự kiện quý hiếm mà thôi. Như là đám cưới mới đây nhất giữa hoàng tử William và Kate Middleton chính thức diễn ra tại nhà thờ Westminster Abbey.



Nhưng khi nhớ lại quận công Edward VIII là bác ruột của nữ hoàng Anh Elizabeth đệ nhị, đã quyết định thoái vị chỉ với nguyên nhân duy nhất là ái tình. Đây là trường hợp hi hữu mà tình cảm đã lấn át lý trí.

Vị hoàng tử lãng mạn sa lưới tình, *Edward VIII đẹp trai như tài tử điện ảnh,*

được dân chúng ngưỡng mộ như một ngôi sao màn bạc, bỏ ngôi vua để lấy một phụ nữ Mỹ Wallis Simpson đã có hai đời chồng trước.

Còn lại gồm bao nhiêu chuyện tiểu thuyết hay đời thường, đều lấy lý trí làm trọng và sẵn sàng bỏ qua mọi tình yêu, tình cảm. Nào là chuyện tình Lan và Điệp, Điệp muốn lấy con nhà giàu, con quan mà nở phụ tình Lan.

Ngay trong truyện Kiều :

*“Sự đâu sóng gió bất kì
Hiếu, tình khôn lẽ hai bề vẹn hai*

Đề rồi Kiều đã phải nghiêng về bên Hiếu-Lý trí để bỏ bên tình-Kim Trọng.

Rodrigue trong LE CID cũng đã xem chữ tình làm nhẹ, để theo bên –Lý trí phải trả thù cho cha. Nhưng kết cuộc thì vẫn còn có sum họp vui vẻ. Khác với Hamlet của Shakespeare, dựa theo lý trí để trả thù cha, để cho người yêu phải tự tử trên dòng sông đầy hương hoa, và kết cuộc câu chuyện thật buồn thảm.



Để kết thúc các mâu thuẫn nếu có giữa lý trí và tình cảm, chúng ta thử dựa trên khoa học hiện đại, đó là các **chỉ số thông minh IQ (Intelligence Quotient)** của lý trí, và **chỉ số cảm xúc EQ (Emotional Quotient)** của tình cảm, mà phán quyết. Các nhà tâm lý thường đưa ra câu kết luận như sau : Để tuyển một nhân viên vào làm việc, chúng ta cần những người có chỉ số IQ cao, nhưng để thăng cấp cao hơn, chúng ta cần những người có chỉ số EQ cao.

Trong một vài trang giấy mong manh, chúng tôi không thể nói hết những gì mình đã suy nghĩ đến. Có những vấn đề quá phức tạp phải thảo luận hàng thế kỷ, cũng có nhiều vấn đề mà chúng tôi không hề biết đến để mà thảo luận. Làm sao để thảo luận được khi đơn giản chỉ vì nó không có, như là vấn đề công bằng xã hội vậy.

Sau đây là một vài vần thơ gây để đúc kết :

THĂNG BẰNG

Thơ : **VÕ HIỆU NGHĨA**

*Thăng bằng chỉ là tương đối thôi
Thăng bằng vật lý dễ nhất rồi
Thăng bằng tâm lý điều khó nói
Cuộc đời nghiêng ngã chén ly bôi.*

*Lại còn lắm chuyện lý với tình
Dễ gì quyết đoán được tình mình
Người đời thường nghiêng về bên lý
Chỉ Edw' từ ngòi chọn chữ tình.*

*Công bằng xã hội sao có được
Một người làm quan cả họ nhờ
Còn đâu chỗ đứng cho người lạ
Cơ hội không có chỉ còn mơ.*

*Công bằng giáo dục chỉ riêng nhóm
Ngoài nhóm ấy thì cứ ngu thôi
Học cảm phản biện ngại đụng chạm
Chỉ một con đường hẻm đơn côi.*

*Trong y tế bệnh viện riêng thăng quý
Còn thăng dân nên mặc chúng chết đi
Sống chật đất không làm nên cơm cháo
làm phiến quan không hốt được cái chi.*

*Thăng bằng dễ nghĩ nhưng khó làm
Công bằng chỉ có trên Thiên đàng
Hãy lên trên đấy mà gào hỏi
Bước xuống trần gian hãy xin quan.*

VÕ HIỆU NGHĨA
30-05-2011